

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT CÔ TÔ
Số: 341/QĐ-THPTCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cô Tô, ngày 2 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành nội quy học sinh năm học 2023- 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CÔ TÔ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về sửa đổi một số điều của Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT

Theo đề nghị của Chuyên môn nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành nội quy của học sinh trường THPT Cô Tô, năm học 2023-2024 (ban hành chi tiết kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các ông (bà) Phó Hiệu trưởng, Đoàn thanh niên; giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, học sinh toàn trường và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này; Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Sở GD&ĐT, Chi bộ (b/c);
- BGH (Chỉ đạo);
- Các Tổ chức, đoàn thể (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Phòng

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRUNG HỌC
THPT CÔ TÔ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY HỌC SINH

(Ban hành kèm theo quyết định 341/QĐ-THPTCT ngày 2 tháng 8 năm 2023)

PHẦN I

NHỮNG QUY ĐỊNH HỌC SINH PHẢI CHẤP HÀNH

I. VỀ GIỜ GIÁC, NỀN NẾP RA VÀO LỚP:

1. Đi học đúng giờ. Khi có trống truy bài hoặc trống báo vào tiết, học sinh phải vào trong lớp, ổn định vị trí, chuẩn bị cho tiết học, không được đứng ngoài hành lang.

2. Không trốn học, bỏ tiết. Khi nghỉ tiết phải xin phép GV bộ môn. Nghỉ học cả buổi phải có giấy xin phép của cha mẹ hoặc người đỡ đầu và gửi đến GVCN vào đầu giờ học.

3. Trong giờ học tuyệt đối không đi lại trên sân trường, cầu thang, hành lang, xuống căng tin, ra cổng trường hay các khu vực khác.

4. Giờ ra chơi không tụ tập, la hét, đùa nghịch quá mức, không đến vị trí của lớp khác. Không có lý do chính đáng học sinh không được vào phòng họp, phòng làm việc và khu vực riêng của cán bộ, giáo viên.

5. Hết giờ học phải tắt hết quạt, điện, đóng cửa sổ. Khi tan học phải nhanh chóng giải toả khỏi khu vực trường, không tụ tập tại cổng trường, dưới lòng đường, không la cà hàng quán hay chơi tại các quán game, học sinh thuộc địa bàn xã Đông Tiến không di chuyển về Thị Trấn và ngược lại học sinh thuộc địa bàn Thị trấn không di chuyển lên xã Đông Tiến

II. VỀ HỌC TẬP :

1. Học sinh phải có thái độ và động cơ học tập đúng đắn, có đầy đủ sách vở và dụng cụ học tập.

2. Trong giờ học phải tập trung nghe giảng, chủ động tích cực xây dựng bài, ghi bài đầy đủ. Không nói chuyện, ăn quà, làm việc riêng trong giờ học.

3. Thực hiện tốt nền nếp tự học ở nhà, học bài và làm bài đầy đủ trước khi đến lớp. Nghỉ học phải chép bài, học và làm bài đầy đủ.

4. Trung thực trong khi kiểm tra và thi cử.

5. Không mang đến trường những đồ dùng không liên quan đến học tập như: băng đĩa nhạc, truyện, máy nghe nhạc...

III. VỀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG :

1. Kính trọng và lễ phép với cha mẹ, thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường, khách đến thăm trường và người trên.

2. Tôn trọng, hoà nhã, thân thiện, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

3. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử phải đảm bảo tính văn hoá, phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.

4. Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân. Trang phục và đầu tóc phải chỉnh tề, sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường. Trong các ngày thứ hai hàng tuần và các ngày lễ phải mặc áo trắng, quần tối màu, chuẩn bị ghế ngồi, đi giày hoặc dép có quai hậu.

5. Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khoá, hoạt động xã hội, văn nghệ, TDTT. Có thái độ và ý thức đúng khi tham gia các hoạt động tập thể trong nhà trường và xã hội.

6. Có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh trường lớp, bỏ rác vào thùng, không mang đồ ăn thức uống lên lớp, thực hiện nghiêm túc đề án 175 huyện Cô Tô nói không với rác thải nhựa. Giữ gìn bảo vệ của công, cơ sở vật chất của nhà trường trong và ngoài lớp học (bàn, ghế, bảng, thước kẻ, máy chiếu, quạt điện...). Không ngồi lên bàn, không viết và vẽ bậy lên bàn, bảng, tường, cửa... Nếu làm hỏng phải chịu trách nhiệm sửa chữa, đền bù theo quy định. Sử dụng điện, nước đúng mục đích, tiết kiệm. Ra về phải đóng cửa và tắt hết điện.

7. Không mang tư trang quý, tiền bạc với số lượng lớn đến trường. Nếu mang theo để mất phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

8. Tuyệt đối không sử dụng và phải tắt nguồn điện thoại di động trong giờ học và khi tham gia các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chỉ sử dụng khi được sự cho phép của giáo viên.

9. Nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ: lái xe đủ điều kiện lưu hành; đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, xe máy điện; không gửi xe ngoài cổng trường; không đi xe vào khu vực sân trường; Không tổ chức đua xe, điều khiển phương tiện bằng 1 tay, lái xe bằng một bánh.

10. Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước.

PHẦN II

NHỮNG ĐIỀU NGHIÊM CẤM ĐỐI VỚI HỌC SINH

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh. Làm việc khác; sử dụng điện thoại di động hoặc máy nghe nhạc trong giờ học (khi chưa được sự cho phép của giáo viên); nói tục, chửi bậy, hút thuốc, uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác khi đang tham gia các hoạt động giáo dục.

3. Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng.

4. Lưu hành, sử dụng các ấn phẩm độc hại, đồi trụy; đưa, chia sẻ thông tin không lành mạnh lên mạng; chơi các trò chơi mang tính kích động bạo lực, tình dục; tham gia các tệ nạn xã hội.

5. Bỏ giờ, trốn học. Vô lễ với thầy cô giáo và người trên.

6. Nhuộm tóc, vuốt keo, xịt gôm, sơn móng tay, móng chân, tô son, đánh phấn quá mức khi đến trường. Học sinh nam để tóc quá dài, cạo trọc đầu, đeo khuyên tai hoặc để đầu tóc khác lạ. Mặc quần áo và trang phục thiếu đúng đắn, không phù hợp (rách, hở hang, mặc áo phông không có cô bẻ...)

7. Đi xe máy trên 50 cm³ khi chưa có giấy phép lái xe. Đi xe máy dưới 50 cm³, xe điện khi chưa đủ tuổi. Đưa người lạ tới trường, gây gổ đánh nhau hoặc thực hiện các hành vi gây mất an ninh trật tự trong nhà trường.

8. Mang các loại vật dụng, dao, vật nhọn, pháo, chất gây cháy nổ, các loại vũ khí đến trường.

9. Vẽ, khắc, hoặc sử dụng bút xóa nước vẽ bậy trên bàn, trên tường, cửa lớp, không tự ý di chuyển bàn ghế trong lớp học.

PHẦN III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Tất cả học sinh nhà trường phải thực hiện nghiêm túc những điều quy định trong Nội quy và những quy định khác của trường, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của lớp, kỷ luật từ hạ hạnh kiểm đến buộc thôi học tùy theo mức độ vi phạm.

- Nội quy này phổ biến đến từng học sinh để thực hiện và cha mẹ học sinh để giám sát, phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục.